

Số: 38/KH-UBND

Chi Lăng, ngày 08 tháng 02 năm 2023

KẾ HOẠCH

Đăng ký đất đai lần đầu đối với người sử dụng đất và người được Nhà nước giao đất để quản lý trên địa bàn huyện năm 2023

Thực hiện quy định về đăng ký đất đai, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại Điều 95 Luật Đất đai năm 2013; Chỉ thị số 08-CT/TU ngày 02/8/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lạng Sơn về tiếp tục thực hiện đo đạc bản đồ địa chính, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính đến năm 2020; Kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 18/4/2019 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc đăng ký đất đai lần đầu đối với người sử dụng đất và người được Nhà nước giao đất để quản lý trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Ngày 06/5/2019, của UBND huyện Chi Lăng đã ban hành Kế hoạch số 126/KH-UBND về việc Đăng ký đất đai lần đầu đối với người sử dụng đất và người được Nhà nước giao đất để quản lý trên địa bàn huyện. Tại nội dung Kế hoạch UBND huyện đã chỉ đạo, yêu cầu UBND các xã, thị trấn rà soát số liệu, đồng thời xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện theo nội dung chỉ đạo về việc đăng ký đất đai, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn huyện. Sau khi tổng hợp số liệu báo cáo đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu năm 2023 của UBND cấp xã cho thấy, trên địa bàn huyện còn khoảng 47.419 thửa đất do hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư sử dụng, đất chưa sử dụng, đất giao thông, đất bờ thửa, đất chưa xác định người sử dụng ... cần đăng ký đất đai để UBND cấp xã quản lý và 71 thửa đất do các đơn vị tổ chức sử dụng chưa thực hiện kê khai, đăng ký đất đai lần đầu.

Và để hoàn thành việc đăng ký đất đai lần đầu theo quy định, UBND huyện xây dựng Kế hoạch đăng ký đất đai đối với người sử dụng đất, người được giao đất để quản lý và tổ chức quản lý đất trên địa bàn huyện năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Đăng ký đất đai nhằm ghi nhận tình trạng pháp lý về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, tài sản khác gắn liền với đất và quyền quản lý đất đai đối với thửa đất do các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng vào hồ sơ địa chính để cập nhật, hoàn chỉnh cơ sở dữ liệu địa chính, phục vụ cho công tác quản lý đất đai của Nhà nước, các tổ chức, cá nhân khai thác thông tin về đất đai nhanh chóng, thuận lợi.

b) Để cơ quan quản lý Nhà nước nắm rõ tình trạng pháp lý của các thửa

đất do tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đang quản lý sử dụng; thông kê chính xác số liệu các thửa đất đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (sau đây viết tắt là Giấy chứng nhận) và các thửa đất chưa cấp Giấy chứng nhận, làm căn cứ để hoạch định chính sách phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và chỉ đạo thực hiện công tác cấp Giấy chứng nhận đối với các thửa đất đủ điều kiện, bảo đảm cho việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất.

2. Yêu cầu

a) Đến hết năm 2023 phải hoàn thành công tác đăng ký đất đai lần đầu đối với ít nhất 50% số lượng thửa đất đang có người sử dụng hoặc thửa đất được giao quản lý chưa kê khai đăng ký trên địa bàn huyện.

b) Tập trung thực hiện công tác tuyên truyền sâu rộng đến người sử dụng đất để tạo sự đồng thuận về nhận thức trong Nhân dân về chủ trương thực hiện đăng ký đất đai là bắt buộc đối với người sử dụng đất và người được giao đất để quản lý; Trường hợp không đăng ký sẽ bị xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

c) Tổ chức thực hiện đăng ký đất đai một cách đồng bộ, toàn diện trên địa bàn huyện; đảm bảo chính xác, đúng đối tượng, tuân thủ các quy định của pháp luật đất đai hiện hành và tuân thủ thời gian giải quyết thủ tục hành chính. Mọi thửa đất đã được kê khai, đăng ký đất đai phải được thể hiện đầy đủ, thống nhất các thông tin trong hồ sơ địa chính ở các cấp.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN

1. Phạm vi thực hiện

Thực hiện đăng ký đất đai bắt buộc đối với người sử dụng đất và người được giao đất để quản lý trên địa bàn huyện Chi Lăng; triển khai đến từng địa bàn xã, thị trấn.

2. Đối tượng thực hiện

2.1. Người sử dụng đất theo quy định tại Điều 5 Luật Đất đai năm 2013 (gồm: *Tổ chức trong nước; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao; hộ gia đình, cá nhân; cộng đồng dân cư; cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài theo quy định của pháp luật về quốc tịch; doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài*) đang sử dụng đất mà chưa thực hiện đăng ký đất đai, chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

2.2. Tổ chức, cá nhân được Nhà nước giao đất để quản lý theo quy định tại Điều 8 Luật Đất đai năm 2013 mà không thuộc trường hợp cấp Giấy chứng nhận.

III. NỘI DUNG CỤ THỂ

1. Thời gian thực hiện đăng ký đất đai

Từ tháng 02/2023 đến hết tháng 12/2023, phần đầu thực hiện kê khai đăng ký đất đai khoảng 47.419 thửa đất, của hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư đất chưa sử dụng, đất giao thông, đất bờ thửa, đất chưa xác định người sử dụng ... cần đăng ký đất đai để UBND cấp xã quản lý và 71 thửa đất của tổ chức. Yêu cầu tối thiểu kê khai đăng ký đất đai khoảng 23.712 thửa đất, của hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư đất chưa sử dụng, đất giao thông, đất bờ thửa, đất chưa xác định người sử dụng ... cần đăng ký đất đai để UBND cấp xã quản lý và 42 thửa đất của tổ chức

2. Nội dung thực hiện

2.1. Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện tại các cấp huyện, xã.

2.2. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác đăng ký đất đai.

2.3. Tuyên truyền, thông báo đến người sử dụng đất, người được Nhà nước giao đất để quản lý mà chưa thực hiện đăng ký đất đai, chưa được cấp Giấy chứng nhận phải thực hiện đăng ký đất đai theo quy định.

2.4. Hướng dẫn người sử dụng đất kê khai và nộp hồ sơ đăng ký đất đai theo quy định.

2.5. Tiếp nhận và giải quyết hồ sơ đăng ký đất đai theo quy định.

2.6. Tổng hợp báo cáo kết quả đăng ký đất đai; xây dựng bản đồ đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; xác định rõ được diện tích đất đã được cấp Giấy chứng nhận, diện tích đất đã đăng ký đất đai, diện tích đất cần cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa được cấp, diện tích đất thuộc trường hợp không được cấp Giấy chứng nhận.

3. Trình tự các bước thực hiện đăng ký đất đai

Cụ thể tại Phụ lục 02 ban hành kèm theo Kế hoạch này.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tài nguyên và Môi trường

1.1. Là cơ quan thường trực, có trách nhiệm tham mưu UBND huyện thường xuyên kiểm tra, đôn đốc tiến độ thực hiện, kịp thời giải quyết khó khăn vướng mắc theo thẩm quyền hoặc báo cáo, đề xuất cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết những nội dung vượt thẩm quyền.

1.2. Dựa trên nguồn kinh phí được giao, xây dựng dự toán kinh phí hỗ trợ thực hiện đăng ký đất đai đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận của UBND cấp huyện và kinh phí xây dựng, chỉnh lý bản đồ.

1.3. Phối hợp với Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện, tuyên truyền, phổ biến các chính sách pháp luật về đất đai và nội dung Kế hoạch này để người sử dụng đất nhận thức rõ việc đăng ký đất đai là bắt buộc và là quyền, nghĩa vụ của người sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

1.4. Hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ thực hiện công tác đăng ký đất đai.

1.5. Phối hợp với Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện hướng dẫn các cơ quan chuyên môn của cấp huyện, UBND cấp xã chuẩn bị các tài liệu, mẫu đơn, mẫu tờ khai và hướng dẫn các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân thực hiện kê khai đăng ký đất đai theo quy định.

1.6. Tham mưu cho UBND huyện chỉ đạo tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp sử dụng đất hoặc được giao đất để quản lý không thực hiện đăng ký đất đai theo quy định.

1.7. Thực hiện thẩm tra hồ sơ, trình UBND cấp huyện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo thẩm quyền đối với các trường hợp có nhu cầu và đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

1.8. Thường xuyên kiểm tra đôn đốc, theo dõi tiến độ thực hiện Kế hoạch đăng ký đất đai trên địa bàn, kịp thời giải quyết những khó khăn vướng mắc và đề xuất giải quyết những nội dung vượt thẩm quyền, tổng hợp báo cáo UBND huyện định kỳ kết quả thực hiện đăng ký đất đai trên địa bàn huyện.

2. Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện

2.1. Cung cấp sổ mục kê đất, sổ kiến điền (nếu có) lập trước ngày 18 tháng 12 năm 1980 đang được lưu trữ tại cơ quan mình cho UBND cấp xã để phục vụ cho việc đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

2.2. Chủ trì phối hợp với các cơ quan chuyên môn của cấp huyện, UBND cấp xã chuẩn bị các tài liệu, mẫu đơn, mẫu tờ khai và hướng dẫn các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân thực hiện kê khai đăng ký đất đai theo quy định.

2.3. Tiếp nhận và giải quyết hồ sơ đăng ký đất đai đúng theo trình tự, thủ tục quy định. Tổng hợp, phân loại, thống kê kết quả tiếp nhận và giải quyết hồ sơ kê khai, đăng ký đất đai; kịp thời báo cáo UBND cấp huyện để chỉ đạo giải quyết khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện theo quy định.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện

3.1. Chủ trì tham mưu UBND huyện cân đối, bố trí đủ kinh phí từ ngân sách địa phương, đảm bảo dành tối thiểu 10% số thu từ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thuế đất để đầu tư cho công tác đo đạc, đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính, đăng ký biến động, chỉnh lý hồ sơ địa chính theo quy định.

3.2. Phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thẩm định dự toán kinh phí cho công tác đăng ký đất đai theo nội dung Kế hoạch này và trình UBND huyện phê duyệt; hướng dẫn các thủ tục thanh quyết toán đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật.

4. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện

Tăng cường chỉ đạo các cơ sở giáo dục trực thuộc và các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện thực hiện công tác đăng ký đất đai.

5. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện

Chủ trì thực hiện các chuyên mục tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về đất đai và nội dung Kế hoạch này để nâng cao nhận thức của Nhân dân về quyền, nghĩa vụ của người sử dụng đất theo quy định của pháp luật và hiểu rõ việc đăng ký đất đai là bắt buộc đối với người sử dụng đất, người được Nhà nước giao đất để quản lý.

6. UBND các xã, thị trấn

- Xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện trên địa bàn cấp xã, bảo đảm đến hết năm 2023 thực hiện xong việc đăng ký đất đai đối với ít nhất 50% thửa đất thuộc trường hợp phải đăng ký theo Kế hoạch này trên địa bàn (chỉ tiêu giao cụ thể tại Phụ lục 01 ban hành kèm theo Kế hoạch này).

- Tập trung tuyên truyền phổ biến sâu rộng đến từng thôn, bản, khu phố với nhiều hình thức để Nhân dân biết và thực hiện kê khai, đăng ký đất đai. Rà soát, lập danh sách, thông báo đến từng người sử dụng đất, người được giao đất để quản lý chưa đăng ký đất đai hoặc chưa được cấp Giấy chứng nhận. Hướng dẫn người sử dụng đất và người được giao đất để quản lý thực hiện kê khai, lập hồ sơ đăng ký đất đai theo quy định.

- Tiếp nhận và giải quyết hồ sơ đăng ký đất đai đúng theo trình tự, thủ tục quy định. Tổng hợp, phân loại, thống kê kết quả tiếp nhận và giải quyết hồ sơ kê khai, đăng ký đất đai; kịp thời báo cáo UBND cấp huyện để chỉ đạo giải quyết khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện theo quy định.

- Cung cấp sổ mục kê đất, sổ kiến điền (nếu có) lập trước ngày 18/12/1980 đang được lưu trữ tại cơ quan mình cho người sử dụng đất để phục vụ cho việc đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

- Trong quá trình kê khai đăng ký nếu có tranh chấp đất đai phát sinh thì thực hiện thẩm tra, xác minh, tổ chức hòa giải theo thẩm quyền; kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết tranh chấp đất đai theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp sử dụng đất hoặc được giao đất để quản lý không thực hiện đăng ký đất đai theo quy định.

7. Đối với người sử dụng đất

7.1. Yêu cầu các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất hoặc được Nhà nước giao đất để quản lý phải thực hiện kê khai, đăng ký toàn bộ các thửa đất đang quản lý, sử dụng mà chưa kê khai đăng ký đất đai, chưa được cấp Giấy chứng nhận; cung cấp các giấy tờ liên quan đến thửa đất (nếu có). Các tổ chức đang sử dụng đất phải lập báo cáo tự rà soát về nguồn gốc đất, việc quản lý, sử dụng đất, đề xuất xử lý những diện tích bị lấn, chiếm, tranh chấp, diện tích đất lấn hoặc chiếm, diện tích đất được giao nhưng không sử dụng.

7.2. Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất hoặc được Nhà nước giao đất quản lý mà không thực hiện đăng ký đất đai là vi phạm quy định của pháp luật về đất đai và sẽ bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

8. Chế độ báo cáo

- Báo cáo quý: UBND xã, thị trấn có trách nhiệm xây dựng, gửi báo cáo đến UBND huyện (qua phòng Tài nguyên và Môi trường huyện) trước ngày 15 của tháng cuối quý để tổng hợp, báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh trước ngày 20 của tháng cuối quý (*số liệu được tính đến hết ngày 15 của tháng cuối quý*).

- Báo cáo 06 tháng: UBND xã, thị trấn có trách nhiệm xây dựng, gửi báo cáo đến UBND huyện (qua phòng Tài nguyên và Môi trường huyện) trước ngày 15 tháng 6 để tổng hợp, báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh trước ngày 20 tháng 6 (*số liệu tính đến hết ngày 15 của tháng 6*).

- Báo cáo năm: UBND xã, thị trấn có trách nhiệm xây dựng, gửi báo cáo đến UBND huyện (qua phòng Tài nguyên và Môi trường huyện) trước ngày 15 tháng 12 để tổng hợp, báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh trước ngày 20 tháng 12 (*số liệu tính đến hết ngày 15 tháng 12*).

UBND huyện yêu cầu UBND các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị liên quan chủ động tổ chức triển khai thực hiện. Trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc, UBND các xã, thị trấn báo cáo UBND huyện (thông qua phòng Tài nguyên và Môi trường huyện) để xem xét, xử lý theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh;
- TT Huyện ủy
- TT HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện;
- Trung tâm VH-TT và Truyền thông huyện;
- Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, TNMT, LAT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phùng Văn Nghĩa